

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-PT

Ngày: 27-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quân

- *Các Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Thái

Bà Vũ Thị Thanh Hòa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Thái Văn Trung – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLPT-HS ngày 17/02/2022 đối với bị cáo Trần Nguyễn Gia Huy do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

**Trần Nguyễn Gia H**, sinh năm 2000; Tại: Bình Thuận; Trú tại: Số 35 đường 10, tổ 1, thôn 6, xã N Ch, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: phụ xe; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kh (chết) và bà Nguyễn Thị B; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/7/2019, bị TAND huyện Đức Linh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 35/2019/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/5/2020.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/06/2021, Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 26/07/2000 trú tại số 35 đường 10, tổ 1, thôn 6, xã N Ch, huyện Đức Linh, điều khiển xe mô tô biển số 86K2 – 3536 mang theo một cái cuốc của H đến khu vực nghĩa địa thuộc thôn 10, xã N Ch để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi đi đến rẫy của ông Trần N,

sinh năm 1948 tại thôn 10, xã N Ch, huyện Đức Linh, H nhìn thấy trong rẫy có trồng nhiều cây mai vàng nên dừng xe sát vườn, dùng cuốc mang theo chọn đào được 03 cây mai vàng. Đào xong, H rũ sạch đất ở gốc rồi dùng xe mô tô 86K2 – 3536 chở 03 cây mai đến nương nước gần nghĩa địa thuộc thôn 3, xã N Ch, huyện Đức Linh giấu. Sau đó H về nhà nghỉ Phương Thảo thuộc thôn 3, xã Đ H tắm rửa và nghỉ tại đây.

Khoảng 02 giờ ngày 24/06/2021, H điều khiển xe mô tô 86K2 – 3536 đến nhà Phạm Thái H, sinh ngày 20/11/1997 trú tại thôn 4, xã Đ H, huyện Đức Linh, tại đây H gặp Nguyễn Quốc C, sinh ngày 10/05/1998 trú cùng thôn. H nói với H, C là đi chở mai cho H, xong việc H trả tiền công thì H và C đồng ý. H điều khiển xe mô tô 86K2 – 3536, Hòa điều khiển xe mô tô biển số 52Z5 – 3566 còn Công điều khiển xe mô tô biển số 86H3 – 1230 đến nương nước gần nghĩa địa thuộc thôn 3, xã N Ch, huyện Đức Linh. Đến nơi H đi xuống nương nước lấy lên 03 cây mai vàng rồi dặn C và H là “đi đường nếu có ai hỏi thì nói là mai nhặt được”. H nói C, H chở mai về nhà của Hoàng Trọng Ph, sinh năm 1992 tại khu phố 8, thị trấn Đ T, huyện Đức Linh. Sau đó H, H và C mỗi người điều khiển một xe chở một cây mai vàng đi theo đường Núi Dinh về nhà Ph. Đến nơi, H đưa cho H, C 200.000 đồng rồi H và C đi về nhà. Tại nhà Ph, H nói 03 cây mai vàng này là của H mua, muốn gửi tại đây thì Ph đồng ý. Khoảng 09 giờ ngày 24/06/2021, sự việc trên bị cơ quan công an phát hiện và tiến hành đưa 03 đối tượng H, H, C về trụ sở làm việc và thu giữ 03 cây mai.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 20/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Linh kết luận 03 cây mai vàng H trộm cắp cụ thể: 01 cây mai vàng có chu vi gốc 30,5cm và cao 220cm, tán rộng 120cm có giá 1.200.000 đồng; 01 cây mai vàng có chu vi gốc 30cm và cao 210cm, tán rộng 120cm có giá 1.200.000 đồng; 01 cây mai vàng có chu vi gốc 33cm và cao 230cm, tán rộng 110cm có giá 1.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.600.000 đồng.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã quyết định:*

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Gia H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Gia H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/12/2021, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Bị cáo Trần Nguyễn Gia H vẫn giữ nguyên kháng cáo và xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, lý do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo là con một, ba mất, mẹ sống một mình.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Nguyễn Gia H khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 23/6/2021, Trần Nguyễn Gia H đã lén lút đào trộm 03 cây mai vàng tại rẫy của ông Trần N, trú tại thôn 10, xã N Ch, huyện Đức Linh, tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt là 3.600.000đ.

[2] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự quy định “*Khi quyết định hình phạt, Tòa án căn cứ vào quy định của Bộ luật này, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự*”.

[4] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn (3.600.000đ, định lượng tài sản chiếm đoạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ). Căn cứ giá trị tài sản chiếm đoạt, phương thức, thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ nhiệm hình sự: Lý do xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo trình bày trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng tại phiên tòa sơ thẩm, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử nhẹ bị cáo, thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý, nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[7] Nhân thân của bị cáo: Cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy ngoài việc bị kết án nêu trên, bị cáo không có tiền án, tiền sự nào khác và việc bị cáo bị kết án đã được Tòa án áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cấp phúc thẩm sẽ không xem tình tiết này để đánh giá nhân thân của bị cáo.

[8] Với các phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có phần nặng. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Nguyễn Gia H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Gia H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Gia H 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày đi chấp hành án.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 64/2021/HSST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27/5/2022).

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TA (02), VKS, CA, THA Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP – Tòa án tỉnh;
- Lưu: THS, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Quân**

